

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/2024/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 09 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ năm 2019;

Căn cứ khoản 8 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh Quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, buôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 376/TTr-SNV ngày 01 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Quyết định này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh;

Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn quản lý; đồng thời báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Nội vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban

nhân dân cấp xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 4 năm 2024./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(kèm theo Quyết định số: 14/2024/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng đối với từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Các nội dung có liên quan đến quản lý, sử dụng đối với từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã không được đề cập tại Quy định này, được thực hiện theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Chương II TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ

Điều 3. Tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) quy định cụ thể nhiệm vụ của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định tại khoản 9 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

Chương III

BẦU CỬ, TUYỂN CHỌN NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ

Điều 5. Bầu cử, tuyển chọn

1. Thực hiện bầu cử theo quy định điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên, quy định của pháp luật có liên quan và quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý đối với các chức danh sau: Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy - Tổ chức; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ; Phó Chủ tịch Hội Nông dân; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ và Chủ tịch Hội Người cao tuổi.

2. Thực hiện việc tuyển chọn thông qua hình thức xét tuyển và theo các Điều 6, 7, 8, 9, 10, 11 của Quy định này đối với các chức danh sau: Phụ trách Tuyên giáo - Dân vận; Phụ trách Văn phòng Đảng ủy; Phụ trách Văn thư - Lưu trữ - Thủ quỹ; Phụ trách Đài truyền thanh - Nhà văn hóa; Phụ trách Kế hoạch - Giao thông - Thủy lợi Nông lâm nghiệp và Phụ trách Cải cách hành chính - công nghệ thông tin.

Riêng chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành về Quân sự.

Điều 6. Nguyên tắc tuyển chọn

- Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.
- Bảo đảm tính cạnh tranh.
- Tuyển chọn người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Điều 7. Điều kiện đăng ký tuyển chọn

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

- Là công dân Việt Nam, đủ 18 tuổi trở lên; có đầy đủ năng lực hành vi

dân sự và có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Có Đơn đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
3. Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp.
4. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- 5 Các điều kiện khác theo yêu cầu của chức danh cần tuyển chọn.
6. Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

Điều 8. Thứ tự ưu tiên trong tuyển chọn

Các đối tượng tham gia tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được ưu tiên theo thứ tự sau đây:

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động.
2. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.
3. Người dân tộc thiểu số, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con anh hùng lực lượng vũ trang, con anh hùng lao động.
4. Người có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên.
5. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong.

Điều 9. Trình tự, thủ tục tuyển chọn

1. Kế hoạch tuyển chọn

UBND cấp xã xây dựng kế hoạch tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã sau khi được Đảng ủy cùng cấp thống nhất bằng văn bản. Trong đó căn cứ nhu cầu công việc; số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định, số lượng hiện có, số lượng người còn thiếu so với quy định, điều kiện đăng ký dự tuyển theo từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Báo cáo xin ý kiến của Phòng Nội vụ huyện, thị xã, thành phố về số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh cần tuyển chọn; sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Phòng Nội vụ thì UBND cấp xã tổ chức tuyển chọn.

2. Thông báo tuyển chọn:

a) UBND cấp xã tiến hành thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển chọn, thời hạn và thời điểm tiếp nhận hồ sơ, thời hạn xét tuyển chọn.

b) Thời hạn nhận hồ sơ do UBND cấp xã quyết định phù hợp với tình hình của địa phương, tối đa không quá 01 tháng.

3. Hồ sơ dự tuyển:

Người tham gia dự tuyển nộp trực tiếp 01 bộ hồ sơ dự tuyển tại UBND cấp xã, nơi có thông báo tuyển chọn, gồm:

a) Đơn đăng ký dự tuyển.

b) Bản sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ.

d) Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

đ) Có bản tự nhận xét về quá trình công tác và được cơ quan, đơn vị nơi công tác xác nhận (*nếu có*).

4. Tổ chức tuyển chọn

a) Tiếp nhận hồ sơ:

Chủ tịch UBND cấp xã phân công công chức Văn phòng - Thống kê cấp xã chịu trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra, đối chiếu sơ bộ với thành phần hồ sơ quy định tại khoản 3 Điều này.

b) Tổ chức tuyển chọn:

Sau khi kết thúc thời gian nhận hồ sơ UBND cấp xã tổ chức họp xét tuyển.

c) Thành phần tham dự xét tuyển từ 03 đến 05 người, gồm:

- Đại diện lãnh đạo UBND cấp xã là Chủ trì;
- Công chức Văn phòng – Thống kê là Thư ký cuộc họp;
- Đại diện lãnh đạo Đảng ủy cấp xã;
- Một số cán bộ, công chức cấp xã có liên quan đến chức danh tuyển chọn.

5. Nội dung tuyển chọn

a) Kiểm tra văn bằng, chứng chỉ, kinh nghiệm thực tiễn của người dự tuyển hoặc các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển quy định tại Điều 7 Quy định này.

b) Xác định đối tượng ưu tiên theo quy định tại Điều 8 Quy định này.

c) Thống nhất tuyển chọn bằng hình thức bỏ phiếu kín theo thành phần tại điểm c khoản 4 Điều này.

6. Xác định người được tuyển chọn

Người được tuyển chọn phải có kết quả kiểm phiếu cao hơn. Nếu có 02 người có kết quả kiểm phiếu bằng nhau, thì xét theo thứ tự ưu tiên được quy định tại Điều 8 Quy định này; trường hợp người tuyển chọn thuộc cùng đối tượng ưu tiên thì Chủ tịch UBND cấp xã quyết định người được tuyển chọn.

7. Ban hành quyết định tuyển chọn

a) Căn cứ kết quả họp xét tuyển chọn, Chủ tịch UBND cấp xã báo cáo xin ý kiến của Phòng Nội vụ cấp huyện; sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Phòng Nội vụ thì Chủ tịch UBND cấp xã ban hành thông báo kết quả tuyển chọn.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành thông báo kết quả tuyển chọn:

- Bí thư Đảng ủy cấp xã ban hành quyết định tuyển chọn và phân công nhiệm vụ đối với các chức danh: Phụ trách Tuyên giáo – Dân vận; Phụ trách Văn phòng Đảng ủy;

- Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định tuyển chọn và phân công nhiệm vụ đối với các chức danh: Phụ trách Văn thư - Lưu trữ - Thủ quỹ; Phụ trách Đài truyền thanh - Nhà văn hóa; Phụ trách Kế hoạch – Giao thông – Thủy lợi – Nông lâm nghiệp và Phụ trách Cải cách hành chính – công nghệ thông tin.

8. Nhận việc

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển chọn và phân công nhiệm vụ, người được tuyển chọn phải đến UBND cấp xã để nhận việc. Trường hợp có lý do chính đáng không thể đến nhận việc đúng thời hạn quy định thì người được tuyển chọn phải gửi đơn gia hạn nhưng không quá 15 ngày kể từ ngày ký quyết định tuyển chọn và phân công nhiệm vụ và phải được người có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản. Quá thời hạn trên mà người được tuyển chọn không đến nhận việc thì người có thẩm quyền ra quyết định hủy bỏ

quyết định tuyển chọn và phân công nhiệm vụ.

Điều 10. Tiếp nhận đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã không qua xét tuyển

1. Bí thư Đảng ủy cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã theo thẩm quyền xem xét tiếp nhận không qua xét tuyển đối với các trường hợp đảm bảo một trong các điều kiện sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người công tác thuộc lĩnh vực Quân đội, Công an, cơ yếu có nguyện vọng công tác tại UBND cấp xã.

b) Cán bộ cấp xã thôi đảm nhiệm chức vụ, công chức cấp xã nghỉ việc mà có đủ tiêu chuẩn và đáp ứng được ngay các nhiệm vụ của chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã cần tuyển.

c) Trường hợp đã được tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nhưng do nhu cầu bố trí, sắp xếp của cơ quan, được điều chuyển sang công tác khác hoặc do di chuyển từ địa phương khác đến khi có nguyện vọng và đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định thì được tiếp nhận trở lại chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã không qua xét tuyển.

d) Việc quyết định tiếp nhận và phân công nhiệm vụ đối với người được tiếp nhận không qua xét tuyển thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 9 Quy định này.

2. Không tiếp nhận đối với các trường hợp đang trong thời hạn xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 11. Bố trí kiêm nhiệm

Cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thì Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định bố trí kiêm nhiệm chức danh theo quy định.

Chương IV

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT, BÃI NHIỆM, MIỄN NHIỆM VÀ GIẢI QUYẾT THÔI VIỆC ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ

Điều 12. Đánh giá, xếp loại

Đánh giá, xếp loại người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

Điều 13. Khen thưởng

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ thì được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

Điều 14. Xử lý kỷ luật

Việc xử lý kỷ luật đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

Điều 15. Bãi nhiệm, miễn nhiệm và giải quyết thôi việc

1. Việc bãi nhiệm, miễn nhiệm và giải quyết thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

2. Trình tự giải quyết chế độ thôi việc, nghỉ việc

a) Người có thẩm quyền quyết định tuyển chọn và phân công nhiệm vụ ban hành quyết định cho thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

b) Chủ tịch UBND cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành quyết định giải quyết chế độ thôi việc, nghỉ việc theo quy định.

c) Hồ sơ giải quyết chế độ thôi việc gồm: Đơn xin thôi việc; các quyết định tuyển chọn, tiếp nhận, bổ nhiệm, chỉ định, phê chuẩn của cơ quan có thẩm quyền; Sổ tham gia bảo hiểm xã hội; Quyết định cho thôi việc, nghỉ việc (sao y) và các giấy tờ có liên quan đến quá trình công tác khác (nếu có).

d) Trong thời gian đang bị xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã không được thôi việc trước khi có quyết định xử lý.

Chương V**TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 16. Trách nhiệm thi hành**

1. Trách nhiệm của Sở Nội vụ:

a) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy định này.

b) Hàng năm tổng hợp, báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Các Sở, ban, ngành của tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ, UBND cấp huyện thực hiện Quy định này.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Xây dựng Kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

b) Hướng dẫn việc bố trí, quản lý, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

c) Kiểm tra việc thực hiện các quy định đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

d) Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã khi người khiếu nại, tố cáo không chấp nhận kết quả giải quyết của UBND cấp xã.

đ) Quyết định khen thưởng và đề xuất khen thưởng cấp trên đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

e) Tổng hợp, báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

4. Trách nhiệm của UBND cấp xã

a) Trực tiếp theo dõi, quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

b) Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc địa bàn và theo kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền.

c) Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

d) Quyết định kỷ luật và xem xét, đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

đ) Quản lý hồ sơ và nhận xét, đánh giá hàng năm. Thành phần hồ sơ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện như quy định đối với cán bộ, công chức cấp xã.

e) Thực hiện thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã gửi về UBND cấp huyện để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Điều 17. Điều khoản chuyển tiếp

1. UBND cấp xã rà soát, lập danh sách theo từng chức danh và mức phụ cấp người hoạt động không chuyên trách đang công tác tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành báo cáo, xin ý kiến thống nhất bằng văn bản của UBND cấp huyện (không phải thực hiện việc xét tuyển chọn) để thực hiện mức phụ cấp theo quy định.

2. Trường hợp người hoạt động không chuyên trách đang công tác tại UBND cấp xã mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 3 Quy định này, thì trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Nghị định số 33/2023/NĐ-CP có hiệu lực thi hành phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định. Hết thời hạn mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định thì thực hiện chế độ nghỉ hưu (nếu đủ điều kiện) hoặc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ.

Trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc hoặc chưa phù hợp, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết. Trường hợp các văn bản viện dẫn tại quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó./.